TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2-BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 167/2025/HS-ST
Ngày: 12-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2-BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chiến
2. Ông Nguyễn Quang Kim

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Sỹ- Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2-Bắc Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2-Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Đức Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 156/2025/TLST- HS ngày 21 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Lý Văn T, sinh ngày 18/02/1984; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Quyết Tiến, xã Hoàng Văn Thụ, tỉnh Lạng Sơn; Nơi tạm trú: Tổ dân phố Bẩy, phường Nếnh, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Lý Viết Pùng (đã chết); Con bà: Triệu Thị Páy; Gia đình có 6 anh chị em bị cáo là con thứ sáu; Vợ Nguyễn Trà My (đã ly hôn); Bị cáo có một con sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 11/8/2025 đến nay; Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

**** Người làm chứng:*** Anh Nguyễn Hữu C, sinh năm 1983 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Tổ dân phố Hùng Lãm 2, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh

**** Người chứng kiến:*** Anh Dương Văn S, sinh năm 1970 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Tổ dân phố Hùng Lãm 2, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 11/8/2025, tại tổ dân phố Hùng Lãm 2, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh; Công an phường Việt Yên phát hiện bắt quả tang bị cáo Lý Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Vật chứng thu giữ: Thu giữ trong lòng bàn tay phải của Lý Văn T: 01 tờ giấy vệ sinh màu trắng được vo tròn, bên trong có 04 gói giấy nhỏ, bên trong mỗi gói giấy nhỏ đều có chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine - được niêm phong dán kín trong 01 phong bì thư ký hiệu "QT".

Tại kết luận giám định số 1765 ngày 13/8/2025 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Chất cục bột màu trắng đựng trong 04 gói giấy nhỏ (bên trong 01 tờ giấy vệ sinh màu trắng được vo tròn) có khối lượng là 0,280 gam; là ma túy loại Heroine.

Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra xác định: Lý Văn T là người thường xuyên sử dụng ma túy Heroin được khoảng 2 năm. Khoảng 07 giờ ngày 11/8/2025, T đi xe ôm từ nhà trọ tại khu Khả Lễ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh đến phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh để tìm việc làm. Đến nơi, T nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên đi bộ đến khu vực bãi đất trống thuộc phường Việt Yên để tìm mua ma túy. Tại đây, T có gặp 01 người đàn ông không quen biết hỏi mua của người đàn ông 500.000 đồng ma túy Heroin, được người đàn ông đồng ý bán và đưa lại cho T 05 gói giấy trắng đựng ma túy được bọc ngoài bằng 01 tờ giấy vệ sinh màu trắng. Mua được ma túy, T tự sử dụng tại chỗ 01 gói ma túy bằng hình thức hít vào cơ thể. Số ma túy còn lại gồm 04 gói ma túy được T gói vào tờ giấy vệ sinh và cầm ở lòng bàn tay phải. Sau đó, T tiếp tục đi bộ đến khu vực nhà nghỉ Hải Dương thuộc tổ dân phố Hùng Lãm 2, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh để tìm việc làm. Tại đây, T bị lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy T đang tàng trữ.

Tại Bản cáo trạng số 42/CT-VKS-KV2 ngày 18/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2-Bắc Ninh truy tố bị cáo Lý Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ S năm 2017, 2024, 2025).

* Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo T. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử, xử:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ S năm 2017, 2024, 2025); điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Văn T từ 03 năm 6 tháng tù đến 03 năm 9 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/8/2025.

Không phạt bổ S bằng tiền đối với bị cáo T.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong ký hiệu "QT" đựng mẫu vật là ma túy hoàn lại sau giám định

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Lý Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay, bị cáo T đã khai nhận rõ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu và nhận thức được việc làm của mình là sai, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh bắc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2-Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa Người làm chứng; Người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn diện vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ là phù hợp với quy định tại Điều 293; Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi bị truy tố thấy: Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ ngày 11/8/2025, tại tổ dân phố Hùng Lãm 2, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh; Công an phường Việt Yên phát hiện bắt quả tang bị cáo Lý Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,280 gam ma túy Heroin nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Với hành vi nêu trên của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ S năm 2017, 2024, 2025). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân, hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, vụ án cần phải được xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay bị cáo T có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối C. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có.

Từ những phân tích trên, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo T phạm tội tính chất vụ án nghiêm trọng, bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian để cách ly bị cáo với xã hội, mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

Như vậy, xét mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề xuất đối với bị cáo T tại phiên tòa là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ S: Bị cáo T tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần phạt bổ S bằng tiền đối với bị cáo T cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì thư niêm phong ký hiệu "QT" đựng mẫu vật là ma túy hoàn lại sau giám định, kết luận là chất ma túy, vật Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Các vấn đề khác:

- Đối với người bán ma túy, bị cáo T khai không nhớ rõ địa điểm mua, không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người bán nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

- Công an phường Việt Yên đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy. Kết quả T dương tính với ma túy MOP. Tiến hành xác minh tại Công an xã Hoàng Văn Thụ, tỉnh Lạng Sơn xác định T không thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ S năm 2017, 2024, 2025). Trưởng Công an phường

Việt Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

- Xét thấy bị cáo T đang bị tạm giam nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[10] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ S năm 2017, 2024, 2025); điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Văn T 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/8/2025. Tiếp tục tạm giam bị cáo T 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Không phạt bổ S bằng tiền đối với bị cáo T.

[2] Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì thư niêm phong ký hiệu "QT" đựng mẫu vật là ma túy hoàn lại sau giám định.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Lý Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam số 2 CA tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 2-Bắc Ninh;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam số 2 CA tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 2-Bắc Ninh;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân